

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về
sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn thành phố Hà Nội**

(Tiếp theo Công báo số 195+196)

Phụ lục 02

ĐỊNH MỨC KINH TẾ-KỸ THUẬT SẢN XUẤT CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH

*(Kèm theo Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

13.13.00.00.00 Chương trình giao lưu**13.13.00.01.00 Chương trình giao lưu trực tiếp**

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng đề tài
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu và liên hệ các khách mời
- Viết kịch bản đề cương
- Duyệt kịch bản đề cương
- Sản xuất phóng sự linh kiện
- + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- + Duyệt phóng sự
- + Trích âm thanh phỏng vấn
- + Thu thanh phóng sự
- + Dàn dựng phóng sự
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Hoàn thiện kịch bản và lựa chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh và phát trực tiếp chương trình giao lưu
- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

b) Định mức sản xuất chương trình giao lưu trực tiếp

b1) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
			Trị số định mức	Trị số định mức
13.13.00.01.01	Vật liệu sử dụng			
	Giấy in	Ram	0,11	0,11
	Mực in	Hộp	0,04	0,04
	Nhân công			
	Biên tập viên hạng III bậc 2/9	công	0,25	0,25
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	4,44	4,44
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,43	0,35
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,10	0,06
	Đạo diễn bậc 6/9		0,16	0,16
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	3,75	0,56
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,32	0,18
	Máy sử dụng			
	Hệ thống dựng	giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,25	0,19
	Hệ thống phòng truyền âm	giờ	2,26	2,26
	Máy ghi âm	giờ	18,00	2,70
	Máy in	giờ	0,10	0,09
	Máy tính	giờ	39,44	34,39

Ghi chú: Số lượng linh kiện

Thời lượng phát sóng	30 phút
Phóng sự linh kiện	3

b2) Thời lượng 45 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
13.13.00.01.02	<i>Vật liệu sử dụng</i>			
	Giấy in	Ram	0,14	0,14
	Mực in	Hộp	0,05	0,05
	<i>Nhân công</i>			
	Biên tập viên hạng III bậc 2/9	công	0,31	0,31
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	5,34	5,34
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,56	0,48
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,16	0,12
	Đạo diễn bậc 6/9		0,19	0,19
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	3,75	0,56
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,35	0,21
	<i>Máy sử dụng</i>			
	Hệ thống dựng	giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,25	0,19
	Hệ thống phòng truyền âm	giờ	2,50	2,50
	Máy ghi âm	giờ	18,00	2,70
	Máy in	giờ	0,12	0,11

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
	Máy tính	giờ	48,44	41,60

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	45 phút
Phóng sự linh kiện	3

b3) Thời lượng 55 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
13.13.00.01.03	Vật liệu sử dụng			
	Giấy in	Ram	0,17	0,17
	Mực in	Hộp	0,05	0,05
	Nhân công			
	Biên tập viên hạng III bậc 2/9	công	0,38	0,38
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	5,88	5,88
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,60	0,53
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,17	0,13
	Đạo diễn bậc 6/9		0,22	0,22
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	3,74	0,56
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,38	0,25
	Máy sử dụng			
	Hệ thống dựng	giờ	2,11	0,32

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,25	0,19
	Hệ thống phòng truyền âm	giờ	2,75	2,75
	Máy ghi âm	giờ	18,00	2,70
	Máy in	giờ	0,14	0,13
	Máy tính	giờ	44,61	37,60

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	55 phút
Phóng sự linh kiện	3

13.13.00.02.00 Chương trình giao lưu ghi âm phát sau

- a) Thành phần công việc
 - Đề xuất ý tưởng đề tài
 - Duyệt ý tưởng
 - Thu thập thông tin tài liệu và liên hệ các khách mời
 - Viết kịch bản đề cương
 - Duyệt kịch bản đề cương
 - Sản xuất phóng sự linh kiện
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

- Hoàn thiện kịch bản và lựa chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh giao lưu
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt chương trình
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình giao lưu phát sau

b1) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
13.13.00.02.01	Vật liệu sử dụng			
	Giấy in	Ram	0,10	0,10
	Mực in	Hộp	0,03	0,03
	Nhân công			
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	4,59	4,59
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,48	0,42
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,18	0,15
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	3,75	0,56
	Phát thanh viên hạng III bậc 3/10	công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,38	0,25
	Máy sử dụng			
	Hệ thống dựng	giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	3,02	1,95
	Hệ thống phòng truyền âm	giờ	2,50	2,50

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
	Máy ghi âm	giờ	18,00	2,70
	Máy in	giờ	0,09	0,09
	Máy tính	giờ	41,94	36,89

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	30 phút
Phóng sự linh kiện	2

b2) Thời lượng 45 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
13.13.00.02.02	Vật liệu sử dụng			
	Giấy in	Ram	0,11	0,11
	Mực in	Hộp	0,04	0,04
	Nhân công			
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	5,16	5,16
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,60	0,52
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,27	0,23
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	3,74	0,56
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,44	0,31
	Máy sử dụng			
	Hệ thống dựng	giờ	2,11	0,32

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	3,53	2,46
	Máy ghi âm	giờ	18,00	2,70
	Máy in	giờ	0,09	0,09
	Máy tính	giờ	47,82	42,77

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	45 phút
Phóng sự linh kiện	2

b3) Thời lượng 55 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại đến 30%
13.13.00.02.03	Vật liệu sử dụng			
	Giấy in	Ram	0,11	0,11
	Mực in	Hộp	0,04	0,04
	Nhân công			
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	5,66	5,66
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,60	0,52
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,28	0,24
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	3,74	0,56
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,54	0,41
	Máy sử dụng			
	Hệ thống dựng	giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	4,21	3,24
	Máy ghi âm	giờ	18,00	2,70
	Máy in	giờ	0,14	0,13
	Máy tính	giờ	45,77	40,72

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	55 phút
Phóng sự linh kiện	3

13.14.00.00.00 Chương trình bình luận

a) Thành phần công việc

- Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin
- Viết bài bình luận
- Duyệt bài bình luận
- Thu thanh và dàn dựng bài bình luận
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình bình luận

b1) Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình bình luận

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.14.00.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,004
	Mực in	Hộp	0,002
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,97
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,13
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,02
	Phát thanh viên hạng II bậc 1/8	công	0,03
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,28
	Máy in	giờ	0,003
	Máy tính	giờ	7,61

b2) Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình bình luận

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.14.00.00.02	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,01
	Mực in	Hộp	0,001
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	1,48
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,26
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,05
	Phát thanh viên hạng II bậc 1/8	công	0,05
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,46
	Máy in	giờ	0,01
	Máy tính	giờ	13,22

13.15.00.00.00 Chương trình xã luận

a) Thành phần công việc

- Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin
- Viết bài xã luận
- Duyệt bài xã luận
- Thu thanh và dàn dựng bài xã luận
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình xã luận

b1) Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình xã luận

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.15.00.00.01	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,01
	Mực in	Hộp	0,002
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	3,91
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,05
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,03
	Phát thanh viên hạng II bậc 2/8	công	0,03
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,28
	Máy in	giờ	0,01
	Máy tính	giờ	25,17

b2) Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình xã luận

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.15.00.00.02	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,02
	Mực in	Hộp	0,004
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	5,78
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,09
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,07
	Phát thanh viên hạng II bậc 2/8	công	0,06
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,56
	Máy in	giờ	0,10
	Máy tính	giờ	41,33

13.16.00.00.00 Tiêu phẩm

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan - Viết kịch bản
- Duyệt kịch bản
- Liên hệ và mời các diễn viên để tham gia vai diễn
- Thực hiện diễn tiểu phẩm
- Chọn âm thanh tiếng động cho tiểu phẩm
- Dàn dựng tiểu phẩm: Ghép nhạc, tiếng động hiện trường, cắt gọt âm thanh.
- Duyệt tiểu phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất tiểu phẩm

b1) Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 tiểu phẩm

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.16.00.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,05
	Mực in	Hộp	0,02
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	1,09
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,83
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,09
	Đạo diễn bậc 6/9	công	0,34
	Kỹ thuật viên bậc 8/12		0,08
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng kịch	giờ	0,61
	Hệ thống dựng	giờ	1,39

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Máy in	giờ	0,04
	Máy tính	giờ	14,57

b2) Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 tiểu phẩm

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.16.00.00.02	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,07
	Mực in	Hộp	0,02
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	1,10
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	1,61
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,18
	Đạo diễn bậc 6/9	công	0,69
	Kỹ thuật viên bậc 8/12		0,13
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng kịch	giờ	1,06
	Hệ thống dựng	giờ	4,00
	Máy in	giờ	0,06
	Máy tính	giờ	19,98

b3) Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 tiểu phẩm

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
-------------	--------------------	-------------	-----------------

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.16.00.00.03	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,18
	Mực in	Hộp	0,06
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	1,35
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	2,40
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,27
	Đạo diễn bậc 6/9	công	0,73
	Kỹ thuật viên bậc 8/12		0,20
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng kịch	giờ	1,67
	Hệ thống dựng	giờ	4,00
	Máy in	giờ	0,15
	Máy tính	giờ	26,93

13.17.00.00.00 Game show**13.17.00.10.00 Game show phát trực tiếp**

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng đề tài
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu, chọn khách mời, khán giả; liên hệ với khách
- Viết kịch bản: Lời dẫn, các câu đố, chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh game show
- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

b) Định mức sản xuất chương trình game show phát trực tiếp

b1) Thời lượng 55 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình game show

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.17.00.10.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,07
	Mực in	Hộp	0,023
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	2,25
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,10
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,06
	Biên tập viên hạng III bậc 2/9	công	0,22
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,24
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng truyền âm	giờ	1,75
	Máy in	giờ	0,06
	Máy tính	giờ	14,50

13.17.00.20.00 Game show phát sau

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng đề tài
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu, chọn khách mời, khán giả; liên hệ với khách
- Viết kịch bản: Lời dẫn, các câu đố, chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh game show
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt game show

- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b) Định mức sản xuất chương trình game show phát sau
- b1) Thời lượng 55 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình game show

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.17.00.20.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,07
	Mực in	Hộp	0,023
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	2,19
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,08
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,05
	Biên tập viên hạng III bậc 2/9	công	0,16
	Kỹ thuật viên bậc 7/9	công	0,54
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	4,37
	Máy in	giờ	0,06
	Máy tính	giờ	12,00

13.18.00.00.00 Biên kịch truyền thanh

- a) Thành phần công việc
- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Tìm, lựa chọn kịch bản văn học
- Liên hệ, trao đổi với tác giả
- Biên tập kịch bản sân khấu
- Viết lời dẫn và thuyết minh cảnh
- Duyệt kịch bản sân khấu

- Liên hệ mời ê kíp thực hiện chương trình
- Thu thanh chương trình
- Lựa chọn âm thanh, tiếng động
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất biên tập kịch truyền thanh

b1) Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 kịch truyền thanh

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.18.00.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,10
	Mực in	Hộp	0,03
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	5,36
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,20
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,16
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng kịch	giờ	1,28
	Hệ thống dựng	giờ	8,00
	Máy in	giờ	0,08
	Máy tính	giờ	18,60

b2) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 kịch truyền thanh

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.18.00.00.02	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,21

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Mực in	Hộp	0,07
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	8,14
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,30
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,38
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng kịch	giờ	3,14
	Hệ thống dựng	giờ	16,00
	Máy in	giờ	0,18
	Máy tính	giờ	30,75

b3) Thời lượng 60 phút

Đơn vị tính: 01 kịch truyền thanh

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.18.00.00.03	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,48
	Mực in	Hộp	0,16
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	13,14
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,53
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,70
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng kịch	giờ	5,60
	Hệ thống dựng	giờ	32,00
	Máy in	giờ	0,40
	Máy tính	giờ	46,33

b4) Thời lượng 90 phút

Đơn vị tính: 01 kịch truyền thanh

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.18.00.00.04	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,86
	Mực in	Hộp	0,29
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	20,39
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	1,08
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	1,06
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng kịch	giờ	8,50
	Hệ thống dựng	giờ	40,00
	Máy in	giờ	0,72
	Máy tính	giờ	83,00

13.19.00.00.00 Biên tập ca kịch

a) Thành phần công việc

- Tìm, lựa chọn kịch bản văn học và đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Liên hệ, trao đổi với tác giả
- Biên tập kịch bản sân khấu
- Duyệt kịch bản sân khấu
- Viết lời dẫn và thuyết minh cảnh
- Liên hệ mời ê kíp thực hiện chương trình
- Thực hiện thu thanh
- Lựa chọn nhạc, tiếng động
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt ca kịch

- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình biên tập ca kịch

b1) Thời lượng 90 phút

Đơn vị tính: 01 ca kịch

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.19.00.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	1,60
	Mực in	Hộp	0,53
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	18,23
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	1,08
	Đạo diễn bậc 6/9		0,50
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	1,56
	Kỹ sư bậc 4/8	công	0,56
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng ca kịch	giờ	9,00
	Hệ thống dựng	giờ	30,00
	Máy in	giờ	1,33
	Máy tính	giờ	83,17

13.20.00. 00.00 Thu tác phẩm mới

13.20.10.00.00 Thu truyện

a) Thành phần công việc

- Nhận và chọn lọc truyện từ các nơi gửi về

- Biên tập truyện phù hợp với thời lượng, ngôn từ phù hợp với yêu cầu tác phẩm cần thể hiện

- Duyệt truyện

- Liên hệ và mời người đọc truyện

- Thu thanh

- Dàn dựng tác phẩm: ghép nhạc, cắt gọt âm thanh

- Duyệt truyện
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b) Định mức sản xuất chương trình thu truyện
- b1) Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình đọc truyện

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.20.10.00.01	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,03
	Mực in	Hộp	0,01
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	0,74
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,08
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,05
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,08
	Phát thanh viên hạng II bậc 2/8	công	0,11
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,72
	Máy in	giờ	0,03
	Máy tính	giờ	5,33

13.20.20.00.00 Thu thơ, thu nhạc

- a) Thành phần công việc
- Nhận và chọn lọc bài thơ hoặc bản nhạc từ các nơi gửi về
- Biên tập lại thơ hoặc bản nhạc
- Duyệt tác phẩm
- Liên hệ và mời người thể hiện tác phẩm
- Thu thanh tác phẩm
- Dàn dựng tác phẩm: ghép nhạc, cắt gọt âm thanh
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình thu thơ, thu nhạc

b1) Thời lượng 5 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.20.20.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,01
	Mực in	Hộp	0,004
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	0,90
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,04
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,03
	Kỹ thuật viên bậc 9/12	công	0,08
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,69
	Máy in	giờ	0,01
	Máy tính	giờ	6,17

13.21.00.00.00 Đọc truyện

a) Thành phần công việc

- Chọn truyện
- Duyệt truyện
- Viết lời dẫn truyện
- Duyệt lời dẫn
- Thu thanh truyện
- Dàn dựng tác phẩm: ghép nhạc, cắt gọt âm thanh
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.21.00.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,004
	Mực in	Hộp	0,0001
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	0,22
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,01
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,03
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,10
	Phát thanh viên hạng II bậc 3/8	công	0,04
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,92
	Máy in	giờ	0,003
	Máy tính	giờ	0,75

b2) Thời lượng 20

Đơn vị tính: 01 chương trình đọc truyện

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.21.00.00.02	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,004
	Mực in	Hộp	0,001
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	0,28
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,02
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,02
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,15
	Phát thanh viên hạng II bậc 3/8	công	0,06
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,22
	Máy in	giờ	0,003

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Máy tính	giờ	1,38

b3) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình đọc truyện

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.21.00.00.03	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,004
	Mực in	Hộp	0,001
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	0,42
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,03
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,02
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,23
	Phát thanh viên hạng II bậc 3/8	công	0,08
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,83
	Máy in	giờ	0,003
	Máy tính	giờ	2,08

13.22.00.00.00 Phát thanh văn học

1. Chương trình phát thanh văn học 15 phút

a) Thành phần công việc

- Lên ý tưởng chủ đề
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin theo chủ đề: tìm thơ, chọn truyện, lựa chọn âm nhạc
- Viết bài tản văn

- Viết kịch bản, lời dẫn chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh chương trình
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình phát thanh văn học

b1) Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.22.00.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,05
	Mực in	Hộp	0,02
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	1,78
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,11
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,06
	Phát thanh viên hạng II bậc 2/8	công	0,54
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,18
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,42
	Máy in	giờ	0,04
	Máy tính	giờ	7,00

2. Chương trình phát thanh văn học thời lượng 30 phút

a) Thành phần công việc

- Lên ý tưởng chủ đề
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin theo chủ đề

- Viết kịch bản đề cương
 - Duyệt kịch bản đề cương
 - Thực hiện phỏng vấn
 - + Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn
 - + Soạn thảo nội dung phỏng vấn
 - + Duyệt nội dung phỏng vấn
 - + Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời
 - + Thực hiện phỏng vấn
 - + Nghe lại và rài băng phỏng vấn
 - + Trích nội dung phỏng vấn
 - + Duyệt sản phẩm
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - Viết bài tản văn
 - Viết kịch bản, lời dẫn chương trình
 - Duyệt kịch bản
 - Thu thanh chương trình
 - Dàn dựng chương trình
 - Duyệt sản phẩm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b) Định mức sản xuất chương trình phát thanh văn học
- b1) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.22.00.00.02	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,08

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Mực in	Hộp	0,03
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	3,31
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,27
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,14
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	1,32
	Phát thanh viên hạng II bậc 2/8	công	0,63
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,30
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	2,00
	Hệ thống dựng	giờ	1,28
	Máy in	giờ	0,07
	Máy tính	giờ	32,57
	Máy ghi âm	giờ	3,00

13.23.00.00.00 Bình truyện

a) Thành phần công việc

- Lên ý tưởng chủ đề
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin theo chủ đề; tìm thơ, chọn truyện, bài hát
- Tìm hiểu truyện, biên tập và viết lời bình truyện
- Viết kịch bản lời dẫn chương trình và lựa chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh chương trình
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình bình truyện

b1) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.23.00.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,09
	Mực in	Hộp	0,03
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	3,53
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,22
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,13
	Phát thanh viên hạng II bậc 1/8	công	0,48
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,23
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,77
	Máy in	giờ	0,08
	Máy tính	giờ	27,50

13.24.00.00.00 Trả lời thỉnh giả ghi âm phát sau**13.24.10.00.00 Trả lời thỉnh giả dạng điều tra****a) Thành phần công việc**

- Tiếp nhận và đọc nội dung thư thỉnh giả, chọn lọc thư có cùng chủ đề để lên chương trình

- Biên tập các câu hỏi của thỉnh giả và viết lời dẫn chương trình

- Duyệt câu hỏi và lời dẫn

- Tìm các nguồn thông tin để trả lời thỉnh giả (liên hệ với các cơ quan chức năng)

- Thực hiện phóng sự linh kiện

+ Thu thập thông tin

- + Viết kịch bản đề cương
- + Duyệt kịch bản đề cương
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và rải băng
- + Viết phóng sự
- + Duyệt phóng sự
- + Trích âm thanh phỏng vấn
- + Duyệt chương trình
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Hoàn thiện kịch bản thu thanh
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh chương trình
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình trả lời thỉnh giả dạng điều tra

b1) Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.24.10.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,04
	Mực in	Hộp	0,01
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	2,48
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,65
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,25
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,14

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,04
	Phóng viên hạng III bậc 5/9	công	4,69
	Máy sử dụng		
	Hệ thống dựng	giờ	1,50
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,23
	Máy ghi âm	giờ	16,00
	Máy in	giờ	0,01
	Máy tính	giờ	40,43

b2) Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.24.10.00.02	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,06
	Mực in	Hộp	0,02
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	3,91
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,88
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,32
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,16
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,06
	Phóng viên hạng III bậc 5/9	công	4,88
	Máy sử dụng		
	Hệ thống dựng	giờ	3,00
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,27
	Máy ghi âm	giờ	16,00
	Máy in	giờ	0,05
	Máy tính	giờ	54,50

b3) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.24.10.00.03	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,11
	Mực in	Hộp	0,04
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	6,29
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	1,19
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,41
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,30
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,10
	Phóng viên hạng III bậc 5/9	công	5,00
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống dựng	giờ	4,00
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	2,53
	Máy ghi âm	giờ	10,00
	Máy in	giờ	0,08
	Máy tính	giờ	55,00

13.24.20.00.00 Trả lời thính giả dạng không điều tra

a) Thành phần công việc

- Tiếp nhận và đọc từng nội dung thư thính giả, chọn lọc thư có cùng chủ đề để thực hiện lên chương trình

- Biên tập các câu hỏi của thính giả và lời dẫn chương trình

- Duyệt câu hỏi và lời dẫn chương trình

- Liên hệ và gửi câu hỏi cho chuyên gia

- Nhận câu trả lời từ chuyên gia

- Hoàn thiện kịch bản thu thanh

- Duyệt kịch bản

- Thu thanh chương trình

- Dàn dựng sản phẩm
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình trả lời thính giả dạng không điều tra

b1) Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.24.20.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,03
	Mực in	Hộp	0,01
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	1,04
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,11
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,05
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,10
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,89
	Máy in	giờ	0,02
	Máy tính	giờ	8,08

b2) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.24.20.00.02	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,09
	Mực in	Hộp	0,03
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	2,08
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,31

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,13
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,30
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	2,42
	Máy in	giờ	0,08
	Máy tính	giờ	15,05

13.25.00.00.00 Chương trình phổ biến kiến thức

13.25.10.00.00 Chương trình dạy Tiếng Việt

a) Thành phần công việc

- Nhận chương trình dạy Tiếng Việt
- Viết kịch bản dạy học Tiếng Việt
- Duyệt bài giảng Tiếng Việt
- Biên dịch bài giảng Tiếng Việt sang tiếng nước ngoài
- Hiệu đính bài giảng
- Thu thanh lời dẫn bằng tiếng nước ngoài
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình dạy Tiếng Việt - Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình dạy học

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.25.10.00.01	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,01
	Mực in	Hộp	0,004

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	0,79
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,18
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,01
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,17
	Máy sử dụng		
	Máy in	giờ	0,01
	Máy tính	giờ	5,42
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,08

13.25.20.00.00 Chương trình dạy tiếng nước ngoài

a) Thành phần công việc

- Nhận chương trình dạy tiếng nước ngoài
- Biên dịch bài giảng tiếng nước ngoài ra Tiếng Việt
- Duyệt bài giảng Tiếng Việt
- Thu thanh lời đọc Tiếng Việt
- Dàn dựng sản phẩm
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình dạy tiếng nước ngoài - Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình dạy học

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.25.20.00.01	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,05
	Mực in	Hộp	0,02
	Nhân công		

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,16
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,09
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,24
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	0,81
	Máy sử dụng		
	Máy in	giờ	0,04
	Máy tính	giờ	4,73
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,58

13.25.30.00.00 Chương trình dạy học hát

a) Thành phần công việc

- Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan và liên hệ với nhạc công, ca sỹ, người học hát
- Viết kịch bản dạy hát
- Duyệt kịch bản dạy hát
- Thu thanh chương trình dạy hát
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình dạy học hát

b1) Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 bài học hát

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
	Vật liệu sử dụng		

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.25.30.00.01	Giấy in	Ram	0,04
	Mực in	Hộp	0,01
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	0,95
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,07
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,06
	Đạo diễn bậc 3/9	công	0,19
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,29
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	2,33
	Máy in	giờ	0,03
	Máy tính	giờ	5,83

b2) Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 bài học hát

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.25.30.00.02	Vật liệu sử dụng		
	Giấy in	Ram	0,08
	Mực in	Hộp	0,03
	Nhân công		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	1,88
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,11
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,10
	Đạo diễn bậc 3/9	công	0,19
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,40
	Máy sử dụng		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	3,17
	Máy in	giờ	0,07
	Máy tính	giờ	13,00

13.25.40.00.00 Chương trình dạy học chuyên ngành

a) Thành phần công việc

- Nhận âm thanh bài giảng từ giáo viên
- Nghe, rải băng bài giảng
- Viết lời dẫn và kịch bản bài giảng
- Duyệt kịch bản
- Trích âm thanh bài giảng
- Thu thanh lời dẫn chương trình bài giảng
- Dàn dựng chương trình
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình dạy học - Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.25.40.00.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>		
	Giấy in	Ram	0,02
	Mực in	Hộp	0,01
	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	1,03
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,03
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,02
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,06
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống dựng	giờ	3,00
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,50
	Máy in	giờ	0,01
	Máy tính	giờ	4,75

13.26.00.00.00 Biên tập bộ nhạc hiệu, nhạc cắt chương trình

a) Thành phần công việc

- Viết ý tưởng

- Duyệt ý tưởng
 - Thu thập, lựa chọn âm thanh
 - Biên tập nhạc cho phù hợp với bộ hình hiệu, hình cắt của chương trình
 - Thu tiếng nhạc hiệu (nếu có)
 - Dàn dựng chương trình: lồng ghép nhạc và lời nói (nếu có)
 - Duyệt sản phẩm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b) Định mức biên tập bộ nhạc hiệu, nhạc cắt chương trình phát thanh

Đơn vị tính: 01 bộ chương trình

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức
13.26.00.00.01	<i>Nhân công</i>		
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	3,19
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	0,12
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,12
	Phát thanh viên hạng II bậc 3/8	công	0,06
	Kỹ thuật viên bậc 8/12	công	0,21
	<i>Máy sử dụng</i>		
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	1,67
	Máy tính	giờ	25,00

13.27.00.00.00 Show phát thanh

13.27.00.01.00 Show phát thanh trực tiếp

1. Show phát thanh trực tiếp thời lượng 30 phút

- a) Thành phần công việc
- Đề xuất ý tưởng
 - Duyệt ý tưởng
 - Thu thập thông tin liên quan
 - Viết đề cương kịch bản

- Duyệt đề cương kịch bản
- Kết nối các phòng nội dung để sản xuất theo kịch bản
- Tổ chức sản xuất:

+ Biên tập bản tin:

Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

Biên tập nội dung

Duyệt nội dung bản tin

+ Phóng sự:

Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

Tác nghiệp tại hiện trường

Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn

Viết lời dẫn, lời bình phóng sự

Duyệt phóng sự

Trích âm thanh phỏng vấn

Thu thanh phóng sự

Dàn dựng phóng sự

Duyệt phóng sự

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

Voxpop:

Đi phỏng vấn người dân

Rải băng và cắt trích âm thanh phỏng vấn

Dựng voxpop

Duyệt voxpop

Chuyển lên hệ thống máy chủ

Talk trực tiếp:

Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng

Duyệt ý tưởng

Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn

Soạn thảo nội dung phỏng vấn

Duyệt nội dung phỏng vấn

Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời

- Đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện và tập hợp tin, bài từ các nơi gửi về

- Lựa chọn âm thanh: bài hát, nhạc nền

- Tìm bài hát theo kịch bản

- Hoàn thiện kịch bản

- Duyệt kịch bản

- Sản xuất giới thiệu tin chính cho chương trình:

Biên tập lời dẫn

Duyệt lời dẫn

Thu thanh và dựng tin chính

- Sản xuất quảng bá:

Thu thập thông tin

Viết quảng bá

Duyệt quảng bá

Thu thanh, dựng và pha âm quảng bá

Duyệt quảng bá

- Thu thanh và phát trực tiếp chương trình

- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

b) Định mức sản xuất chương trình phát thanh tổng hợp trực tiếp - Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 show phát thanh

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.27.00. 01.01	<i>Vật liệu sử dụng</i>						
	Giấy in	Ram	0,12	0,12	0,12	0,12	0,12
	Mực in	Hộp	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
	<i>Nhân công</i>						
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	3,49	3,47	3,42	3,39	3,38
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,14	0,13	0,12	0,12	0,11
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	0,41	0,38	0,35	0,32	0,28
	Biên tập viên hạng III bậc 2/9	công	0,01	0,01	0,004	0,003	0,001
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00
	Đạo diễn bậc 6/9	công	0,55	0,55	0,55	0,55	0,55
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,11	0,09	0,07	0,04	0,02
	Kỹ thuật viên bậc 9/12	công	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,02	0,02	0,01	0,01	0,003
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	2,58	2,06	1,55	1,03	0,38
	Phóng viên hạng III bậc 2/9	công	0,39	0,32	0,24	0,16	0,06
	Phóng viên hạng III bậc 4/9	công	1,03	1,03	1,03	1,03	1,03
	<i>Máy sử dụng</i>						
	Hệ thống dựng	giờ	3,92	3,27	2,63	1,99	1,18
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	0,69	0,69	0,52	0,35	0,13
	Hệ thống phòng truyền âm	giờ	1,25	1,25	1,25	1,25	1,25
	Máy ghi âm	giờ	14,00	11,20	8,40	5,60	2,10
	Máy in	giờ	0,10	0,10	0,09	0,09	0,09
	Máy tính	giờ	44,34	42,89	41,44	39,99	38,17

2. Show phát thanh trực tiếp thời lượng 60 phút

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng

- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan
- Viết đề cương
- Duyệt đề cương
- Kết nối các phòng nội dung để sản xuất kịch bản
- Tổ chức sản xuất

* Chuyên mục trong nước:

+ Biên tập talk và ý kiến khán giả:

Biên tập chương trình talk đã phát

Nghe, rả băng và biên tập ý kiến khán giả về câu chuyện

Duyệt nội dung

Trích âm thanh

Duyệt sản phẩm âm thanh

Chuyển lên hệ thống lưu trữ

+ Tổng hợp ý kiến trong ngày của thính giả:

Tổng hợp ý kiến trong ngày của thính giả về các vấn đề: qua điện thoại, email, facebook,...

Biên tập ý kiến thính giả

Duyệt bài biên tập

Trích âm thanh ý kiến thính giả

Thu thanh và dựng ý kiến thính giả

Duyệt bài

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Phóng sự:

Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

Tác nghiệp tại hiện trường

Nghe lại và rả băng âm thanh phỏng vấn

Viết lời dẫn, lời bình phóng sự

Duyệt phóng sự

Trích âm thanh phỏng vấn

Thu thanh phóng sự

Dàn dựng phóng sự

Duyệt phóng sự

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Talk ghi âm trước phát sau:

Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn

Soạn thảo nội dung phỏng vấn

Duyệt nội dung phỏng vấn

Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời

Thực hiện phỏng vấn

Nghe lại và rải băng phỏng vấn

Viết lời dẫn và biên tập nội dung phỏng vấn

Duyệt phỏng vấn

Trích nội dung phỏng vấn

Duyệt sản phẩm

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Voxpop:

Đi phỏng vấn người dân

Rải băng và cắt trích âm thanh phỏng vấn

Dàn dựng voxpop

Duyệt voxpop

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Bài phân tích trong nước:

Thu thập thông tin và viết bài phân tích

Duyệt bài phân tích

Thu thanh và dựng bài phân tích

* Chuyên mục quốc tế:

+ Điểm báo quốc tế:

Thu thập và chọn lọc thông tin trên các trang báo nước ngoài

Biên dịch sang Tiếng Việt

Biên tập điểm báo

Duyệt nội dung điểm báo

+ Bài phân tích quốc tế:

Tìm chủ đề

Duyệt chủ đề

Tìm thông tin liên quan

Biên dịch sang Tiếng Việt

Trích âm thanh

Biên tập bài phân tích

Duyệt bài

Thu thanh bài phân tích

Dựng bài phân tích

Duyệt bài phân tích

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

* Bài tổng hợp quốc tế:

Tìm chủ đề

Duyệt chủ đề

Tìm thông tin liên quan (có tiếng động)

Diễn dịch sang Tiếng Việt

Biên tập bài tổng hợp

Duyệt bài tổng hợp

Thu thanh bài tổng hợp

Dựng bài tổng hợp

Duyệt bài tổng hợp

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

- Đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện và tập hợp tin, bài từ các nơi gửi về

- Lựa chọn âm thanh: bài hát, nhạc nền

- Tìm bài hát heo kịch bản

- Hoàn thiện kịch bản

- Duyệt kịch bản

- Thu thanh và phát trực tiếp chương trình

- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

b) Định mức sản xuất show phát thanh trực tiếp

b1) Thời lượng 60 phút

Đơn vị tính: 01 show phát thanh

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.27.00. 01.02	<i>Vật liệu sử dụng</i>						
	Giấy in	Ram	0,19	0,19	0,19	0,19	0,19
	Mực in	Hộp	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06
	<i>Nhân công</i>						
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	4,96	4,75	4,54	4,33	4,07
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,47	0,44	0,41	0,38	0,33
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	0,86	0,73	0,59	0,46	0,29
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	1,63	1,63	1,63	1,63	1,63
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	0,38	0,3	0,23	0,15	0,06
	Biên dịch viên hạng III bậc 5/9	công	1,64	1,31	0,98	0,66	0,25
	Biên dịch viên hạng III bậc 4/9	công	1,6	1,28	0,96	0,64	0,24
	Đạo diễn bậc 6/9	công	0,78	0,78	0,78	0,78	0,78
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,64	0,51	0,38	0,26	0,1
	Kỹ thuật viên bậc 9/12	công	0,22	0,22	0,22	0,22	0,22

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,09	0,07	0,05	0,04	0,01
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	3,77	3,01	2,26	1,51	0,57
	Phóng viên hạng III bậc 2/9	công	0,2	0,16	0,12	0,08	0,03
	Máy sử dụng						
	Hệ thống dựng	giờ	6,96	5,57	4,18	2,79	1,04
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	4,39	3,51	2,64	1,76	0,66
	Hệ thống phòng truyền âm	giờ	5,17	5,13	5,1	5,07	5,03
	Máy ghi âm	giờ	14	11,2	8,4	5,6	2,1
	Máy in	giờ	0,16	0,15	0,14	0,14	0,13
	Máy tính	giờ	81,62	73,45	65,27	57,1	46,88

3. Show phát thanh trực tiếp thời lượng 115 phút

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan
- Viết đề cương
- Duyệt đề cương
- Kết nối các phòng nội dung để sản xuất kịch bản
- Tổ chức sản xuất:

* Phần trong nước:

+ Bản tin 5 phút:

Tìm kiếm và biên tập tin từ các nguồn tin (tin trong nước và tin quốc tế)

Duyệt bản tin

Dựng sản phẩm âm thanh theo kịch bản được duyệt

+ Phóng sự:

Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

Tác nghiệp tại hiện trường

Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn

Viết lời dẫn, lời bình phóng sự

Duyệt phóng sự

Trích âm thanh phỏng vấn

Thu thanh phóng sự

Dàn dựng phóng sự

Duyệt phóng sự

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Bài tổng hợp về tin kinh tế:

Theo dõi tin tức đầu ngày

Tham khảo ý kiến chuyên gia

Lựa chọn và biên tập bài

Duyệt bài

Thu thanh và dàn dựng bài

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Talk trực tiếp:

Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng

Duyệt ý tưởng

Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn

Soạn thảo nội dung phỏng vấn

Duyệt nội dung phỏng vấn

Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời

+ Điểm báo trong nước:

Đọc báo và biên tập điểm báo

Duyệt điểm báo

+ Tin thời tiết, tin giao thông:

Tìm kiếm thông tin

Biên tập thông tin

Duyệt thông tin

- Bài phân tích trong nước:

Thu thập thông tin và viết bài phân tích

Duyệt bài phân tích

Thu thanh và dựng bài

* Chuyên mục quốc tế:

+ Điểm báo quốc tế:

Thu thập và chọn lọc thông tin trên các trang báo nước ngoài

Biên dịch sang Tiếng Việt

Biên tập điểm báo

Duyệt nội dung

+ Bài phỏng vấn:

Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng

Duyệt ý tưởng

Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn (trong nước, quốc tế)

Soạn thảo nội dung phỏng vấn

Duyệt nội dung phỏng vấn

Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời

Thực hiện phỏng vấn

Nghe lại, rải băng, trích phỏng vấn

Duyệt âm thanh phỏng vấn

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Bài tổng hợp quốc tế:

Tìm chủ đề

Duyệt chủ đề

Tìm thông tin liên quan (có tiếng động)

Biên dịch sang Tiếng Việt

Biên tập bài

Duyệt bài

Thu thanh bài tổng hợp

Dựng bài tổng hợp

Duyệt bài tổng hợp

- Đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện và tập hợp tin, bài từ các đơn vị gửi về

- Lựa chọn âm thanh: bài hát, nhạc nền

- Tìm bài hát theo kịch bản

- Hoàn thiện kịch bản

- Duyệt kịch bản

- Sản xuất quảng bá:

Thu thập thông tin

Viết quảng bá

Duyệt quảng bá

Thu thanh, dựng và pha âm quảng bá

Duyệt quảng bá

- Thu thanh và phát trực tiếp chương trình

- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

b) Định mức sản xuất show phát thanh trực tiếp - Thời lượng 115 phút

Đơn vị tính: 01 show phát thanh

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.27.00.0 1.03	<i>Vật liệu sử dụng</i>						
	Giấy in	Ram	0,28	0,28	0,28	0,28	0,28
	Mực in	Hộp	0,09	0,09	0,09	0,09	0,09
	<i>Nhân công</i>						

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	5,97	5,78	5,58	5,39	5,14
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,55	0,47	0,40	0,32	0,22
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	0,66	0,70	0,62	0,53	0,42
	Biên tập viên hạng III bậc 4/9	công	2,81	2,81	2,81	2,81	2,81
	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	công	0,41	0,33	0,24	0,16	0,06
	Biên dịch viên hạng III bậc 4/9	công	1,61	1,29	0,96	0,64	0,24
	Đạo diễn bậc 6/9	công	1,20	1,20	1,20	1,20	1,20
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,58	0,46	0,35	0,23	0,09
	Kỹ thuật viên bậc 9/12	công	0,31	0,31	0,31	0,31	0,31
	Phát thanh viên hạng III bậc 5/10	công	0,22	0,18	0,13	0,09	0,03
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	13,52	11,05	8,51	5,98	2,81
	Máy sử dụng						
	Hệ thống dựng	giờ	7,58	6,06	4,55	3,03	1,14
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	5,07	4,13	3,19	2,25	1,07
	Hệ thống phòng truyền âm	giờ	2,42	2,38	2,35	2,32	2,28
	Máy ghi âm	giờ	44,67	36,13	27,10	18,07	6,78
	Máy in	giờ	0,24	0,23	0,22	0,21	0,20
	Máy tính	giờ	125,39	113,16	99,93	86,70	70,17

13.27.00.02.00 Show phát thanh phát sau

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan
- Viết đề cương
- Duyệt đề cương
- Kết nối các phòng nội dung để sản xuất kịch bản
- Tổ chức sản xuất:

+ Bản tin biên tập:

- . Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- . Biên tập lời dẫn và biên tập nội dung
- . Duyệt nội dung lời dẫn

+ Phóng sự:

- . Đề xuất ý tưởng
- . Duyệt ý tưởng
- . Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- . Tác nghiệp tại hiện trường
- . Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- . Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- . Duyệt phóng sự
- . Trích âm thanh phỏng vấn
- . Thu thanh phóng sự
- . Dàn dựng phóng sự
- . Chuyển file lên hệ thống lưu trữ

+ Tạp chí:

o Box thông tin:

- . Thu thập và biên tập thông tin
- . Duyệt thông tin

o Phóng sự:

- . Đề xuất ý tưởng

- . Duyệt ý tưởng
- . Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- . Tác nghiệp tại hiện trường
- . Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- . Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- . Duyệt phóng sự
- . Trích âm thanh phỏng vấn
- . Thu thanh phóng sự
- . Dàn dựng phóng sự
- . Duyệt phóng sự
- . Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- o Phỏng vấn:
 - . Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
 - . Duyệt ý tưởng
 - . Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn
 - . Soạn thảo nội dung phỏng vấn
 - . Duyệt nội dung phỏng vấn
 - . Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời
 - . Thực hiện phỏng vấn
 - . Nghe lại và rải băng phỏng vấn
 - . Viết lời dẫn và nội dung phỏng vấn
 - . Duyệt phỏng vấn
 - . Trích nội dung phỏng vấn
 - . Thu thanh lời giới thiệu ngắn
 - . Dựng phỏng vấn
 - . Duyệt phỏng vấn
 - . Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện và tập hợp tin, bài từ các phòng gửi về
- Lựa chọn âm thanh: bài hát, nhạc nền
- Tìm bài hát theo kịch bản

- Hoàn thiện kịch bản
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh chương trình
- Dàn dựng chương trình: Pha âm, ghép nối, nền nhạc, ghép lời dẫn
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất show phát thanh phát sau - Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 show phát thanh

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.27.00.0 2.00	<i>Vật liệu sử dụng</i>						
	Giấy in	Ram	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
	Mực in	Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
	<i>Nhân công</i>						
	Biên tập viên hạng III bậc 6/9	công	2,36	2,30	2,24	2,18	2,11
	Biên tập viên hạng III bậc 8/9	công	0,38	0,36	0,34	0,32	0,30
	Biên tập viên hạng III bậc 3/9	công	1,48	1,43	1,39	1,34	1,28
	Kỹ thuật viên bậc 7/12	công	0,30	0,30	0,29	0,29	0,29
	Phóng viên hạng III bậc 3/9	công	5,10	4,08	3,06	2,04	0,77
	<i>Máy sử dụng</i>						
	Hệ thống dựng	giờ	2,63	2,11	1,58	1,05	0,40
	Hệ thống phòng thu dựng	giờ	4,04	4,03	4,01	4,00	3,98
	Máy ghi âm	giờ	9,00	7,20	5,40	3,60	1,35

Mã định mức	Thành phần Hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
	Máy in	giờ	0,04	0,04	0,03	0,02	0,01
	Máy tính	giờ	39,19	35,75	32,31	28,87	24,58